

Thành phố B, ngày 09 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 3454/2023/TLST-HNGD, ngày 14/12/2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Triệu Thùy Linh**, sinh năm 1990.  
Địa chỉ: Số 256, tổ 8, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Anh **Phạm Trung Hiếu**, sinh năm 1988.  
Địa chỉ: Số 256, tổ 8, khu phố 3A, phường B, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THÁY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thùy L và anh Phạm Trung H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:  
- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thùy L và anh Phạm Trung H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Triệu Thùy L và anh Phạm Trung H, giao con chung là cháu Phạm Đoàn Phúc Th, sinh ngày 10/5/2016 cho anh Phạm Trung H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, chị Triệu Thùy L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản chị Linh thực hiện quyền này. Trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền xin thay đổi vị trí nuôi con, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

- **Về tài sản chung**: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.  
- **Về nợ chung**: Không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

**- Về án phí: Chị Triệu Thùy Lụt nguyên nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị L đã nộp theo biên lai thu số 0005487 ngày 12/12/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào án phí chị L phải nộp. Chị Triệu Thùy L được nhận lại số tiền 150.000đ án phí chênh lệch.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- UBND nơi ĐKKH;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Đào**